

Số: 143/2021/QĐST-HNGĐ

Đ D, ngày 28 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 189/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trương Văn T, sinh năm: 1984; Địa chỉ: thôn PT, xã P, huyện Đ D, tỉnh LĐ.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hoàng Y, sinh năm: 1985; Địa chỉ: thôn P Kinh Tế, xã P, huyện Đ D, tỉnh LĐ.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39, các Điều 146, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Trương Văn T và bà Nguyễn Thị Hoàng Y.

Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 60/2013 Quyền số I/2011 ngày 17/10/2013 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ D chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Trương Văn T và bà Nguyễn Thị Hoàng Y thống nhất xác nhận có 01 con chung là: cháu Trương Nghi D, sinh ngày 19/10/2013.

Ông Trương Văn T và bà Nguyễn Thị Hoàng Y thỏa thuận thống nhất giao con chung là Trương Nghi D, sinh ngày 19/10/2013 cho bà Nguyễn Thị Hoàng Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con do ông bà tự thỏa thuận giải quyết nên không xem xét đến.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung:

Ông Trương Văn T và bà Nguyễn Thị Hoàng Y thống nhất vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

- Về án phí: Ông Trương Văn T thỏa thuận nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003559 ngày ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ D. Hoàn trả cho ông Trương Văn T 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa. Bà Nguyễn Thị Hoàng Y không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh LĐ;
- VKSND huyện Đ D;
- Chi cục THADS Đ D;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Đình Anh Vũ

